

Số: /KH-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột

Thực hiện Công văn số 1659/STTTT-CNTT, ngày 28/9/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông Đắk Lắk về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2022. UBND thành phố Buôn Ma Thuột xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021

I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

Quyết định số 3962/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk, phiên bản 2.0; Kế hoạch số 10717/KH-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030. Kế hoạch số 174/KH-UBND, ngày 18/12/2020 của UBND Thành phố về việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 187/KH-UBND, ngày 31/12/2020 của UBND Thành phố về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021.

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

- Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tại các phòng, ban chuyên môn và UBND các phường, xã được đầu tư cơ bản, tỷ lệ cán bộ, công chức được trang bị máy tính để làm việc đạt 100%, các thiết bị thông tin khác như máy in, máy photocopy,... đáp ứng yêu cầu sử dụng của các đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã đã xây dựng hệ thống mạng nội bộ (mạng LAN), kết nối đường truyền internet tốc độ cao, đảm bảo phục vụ công tác chuyên môn trên môi trường mạng; 100% máy tính tại các cơ quan, đơn vị được kết nối internet (*trừ các máy tính dùng để soạn thảo văn bản mật*).

- Tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC từ Thành phố đến phường, xã đã bố trí máy tính, máy scan phục vụ người dân nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; trang bị hệ thống đánh giá sự hài lòng của người dân khi tham gia giải quyết TTHC.

- Xây dựng hệ thống Hội nghị Truyền hình trực tuyến từ Thành phố đến phường, xã và kết nối với UBND tỉnh để phục các cuộc họp của Thành phố.

- Triển khai hệ thống camera giám sát an ninh tại các phường, xã trên địa bàn Thành phố, hiện nay đã triển khai lắp đặt cho phường Thống Nhất (109 mắt camera), phường Thăng Lợi (70 mắt camera), phường Tân Tiến (24 mắt camera) và kết nối tín hiệu về Trung tâm Giám sát và điều hành đô thị thông minh tỉnh Đắk Lắk để giám sát, theo dõi.

III. CÁC ỨNG DỤNG DỊCH VỤ

- Việc thiết lập và sử dụng hộp thư điện tử mail.daklak.gov.vn: UBND Thành phố đã tạo lập các tài khoản thư điện tử công vụ cho các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã, cán bộ, công chức, viên chức để trao đổi văn bản nhằm đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu trên môi trường mạng.

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành: Hiện nay, 100% các cơ quan, đơn vị và phường, xã, cán bộ, công chức, viên chức được cấp tài khoản trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành để gửi nhận và xử lý văn bản. Kết quả, từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/10/2021 tại Văn thư UBND Thành phố đã tiếp nhận 18.551 văn bản đến và ban hành 16.961 văn bản đi.

- Chữ ký số: Đã đề nghị Ban cơ yếu Chính phủ cấp chứng thư số cho 44 tổ chức và 226 cá nhân, đạt 100% so với kế hoạch đề ra. Hiện nay, 100% các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã đã thực hiện ký số ban hành văn bản điện tử. Kết quả ký số ban hành văn bản điện tử năm 2021 đạt trên 90%.

- Cổng thông tin điện tử: Cổng thông tin điện tử Thành phố được duy trì hoạt động ổn định, đã kịp thời thông tin tình hình hoạt động của Thành phố đến với nhân dân. Kết quả đã đưa 259 tin, bài, đăng 623 ảnh và 672 trang văn bản đính kèm. Số lượng người truy cập đến ngày 30/10/2021 là 5.978.393 lượt.

- Hệ thống Một cửa điện tử liên thông: Hiện nay, trên hệ thống Một cửa điện tử, UBND Thành phố đã cung cấp 272 TTHC, trong đó có 87 TTHC mức độ 3 và 96 TTHC mức độ 4. Kết quả, từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/10/2021 trên hệ thống Một cửa điện tử liên thông đã tiếp nhận và giải quyết 37.436 hồ sơ, trong đó hồ sơ trực tuyến mức độ 3 là 15.781, hồ sơ trực tuyến mức độ 4 là 6.053 hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến là $21.834/37.436 = 58,3\%$.

- Cổng dịch vụ phản ánh hiện trường: Thành phố đã triển khai thí điểm Cổng dịch vụ phản ánh hiện trường từ ngày 17/5/2021, tiếp nhận phản ánh hiện trường trên 8 lĩnh vực (*xây dựng trái phép, lấn chiếm lòng lề đường, quảng cáo sai quy định, xả nước thải, xả rác thải, quảng cáo rao vặt, tụ tập buôn bán, vi phạm về phòng, chống dịch covid - 19*). Từ ngày 15/5/2021 đến 30/9/2021 đã tiếp nhận 77 phản ánh của nhân dân, đã xử lý kịp thời 22 phản ánh, đang xử lý 55 phản ánh.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến: Trong năm 2021, UBND Thành phố đã tổ chức nhiều cuộc họp với UBND tỉnh và các sở, ban ngành và UBND các phường, xã.

- Hệ thống camera giám sát an ninh: UBND Thành phố đã triển khai lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh trên địa bàn Thành phố, hiện nay đã triển khai lắp đặt cho phường Thống Nhất (109 mắt camera), phường Thắng Lợi (70 mắt camera), phường Tân Tiến (24 mắt camera) và kết nối tín hiệu về Trung tâm Giám sát và điều hành đô thị thông minh tỉnh Đắk Lắk để giám sát, theo dõi.

IV. NGUỒN NHÂN LỰC

Hàng năm, UBND Thành phố cử cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của Thành phố tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức. Phối hợp với Trung tâm Giám sát và điều hành đô thị thông minh tỉnh tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức của Thành phố và phường, xã.

UBND Thành phố có 02 công chức có chuyên môn công nghệ thông tin (Văn phòng HĐND và UBND Thành phố 01, Phòng Văn hóa và Thông tin 01). Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều chưa có cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin. Số cán bộ, công chức có trình độ tin học văn phòng tương đương đạt tỷ lệ 100%.

V. AN TOÀN THÔNG TIN

UBND Thành phố đã chỉ đạo cho các cơ quan, đơn vị và phường, xã thường xuyên kiểm tra giám sát an toàn thông tin tại các đơn vị và thực hiện cài đặt các phần mềm phòng, chống vi rút để theo dõi, ngăn chặn việc lây nhiễm vi rút tại các máy tính cá nhân. Thông tin kịp thời về các lỗ hổng bảo mật của nhà sản xuất theo cảnh báo của Cục an toàn thông tin, Sở Thông tin và Truyền thông Đắk Lắk đến các cơ quan, đơn vị để kịp thời khắc phục. Trong năm 2021, hệ thống thông tin của Thành phố được bảo đảm, chưa để xảy ra tình trạng lộ lọt thông tin.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí chi cho ứng dụng công nghệ thông tin tính đến tháng 10 năm 2021 khoảng 1,5 tỷ đồng. Kinh phí mua sắm, sửa chữa trang thiết bị máy tính, được các cơ quan, đơn vị sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên để thực hiện.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2022

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Luật Công nghệ thông tin; Luật An toàn thông tin mạng; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc

tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3962/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk, phiên bản 2.0; Kế hoạch số 10717/KH-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 174/KH-UBND, ngày 18/12/2020 của UBND Thành phố về việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 – 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm tăng hiệu quả, năng suất lao động, tiết kiệm thời gian, công sức và chi phí góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển kinh tế, xã hội bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội.

- Xây dựng hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử Thành phố hướng tới xây dựng Chính quyền số và xây dựng Đô thị thông minh nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính nhằm thúc đẩy việc trao đổi, sử dụng văn bản điện tử; minh bạch thông tin trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, thanh toán điện tử để phục vụ người dân và doanh nghiệp giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 60% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 70% hồ sơ công việc tại Thành phố và 40% hồ sơ công việc tại phường, xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố được báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- 100% văn bản, tài liệu trao đổi trong hoạt động của cơ quan nhà nước (*trừ văn bản mật*) được gửi, nhận trên môi trường điện tử có ký số.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của Thành phố và phường, xã từ năm 2021 trở về trước. Dữ liệu số hóa được lưu trữ và tích hợp trên hệ thống Quản lý tài liệu điện tử của tỉnh.

b) Cung cấp dịch vụ số

- 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố, các cơ quan, đơn vị, phường, xã thuộc Thành phố được cung cấp trên hệ thống Một cửa điện tử liên thông (iGate); 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý theo cơ chế Một cửa điện tử liên thông; 100% hồ sơ TTHC được cập nhật đầy đủ lên hệ thống Một cửa điện tử iGate.

- 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả những phần mềm đã được đưa vào ứng dụng trong các cơ quan nhà nước như phần mềm: một cửa điện tử liên thông, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm quản lý nhân sự, ...

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phần đầu trong năm 2022 đạt trên 60%.

c) Phát triển hạ tầng, nền tảng

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính làm việc; đảm bảo về hạ tầng mạng, thiết bị tin học phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng Trang thông tin điện tử cho 21/21 phường, xã trên địa bàn Thành phố để phục vụ công tác tuyên truyền, thông tin tình hình hoạt động của chính quyền địa phương đến với nhân dân trên địa bàn.

- 100% Cổng, Trang thông tin điện tử của Thành phố được công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Triển khai nâng cấp hệ thống thiết bị Hội nghị truyền hình trực tuyến từ thành phố đến phường, xã.

- 92% tỷ lệ người dùng điện thoại thông minh trên người sử dụng điện thoại di động.

- 75% tỷ lệ thuê bao cáp quang băng rộng cố định trên 100 hộ gia đình

d) Bảo đảm an toàn thông tin

- Hệ thống an toàn thông tin tại Thành phố được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 95% máy tính tại các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc.

- 100% người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị và các phường, xã được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% Số lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tập huấn, bồi dưỡng về an toàn thông tin

III. NHIỆM VỤ

1. Phát triển cơ sở hạ tầng số

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật trong nội bộ các cơ quan Nhà nước, bao gồm: Trang thiết bị tin học; hạ tầng mạng LAN, mạng Internet băng rộng cố định... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin.

- Triển khai hệ thống Wifi công cộng tại một số địa điểm như công viên, hoa viên, bến xe, ... để phục vụ nhân dân tra cứu thông tin, giao dịch điện tử.

- Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống Đài truyền thanh thông minh ứng dụng công nghệ thông tin – viên thông tại các phường thuộc Thành phố.

- Tiếp tục triển khai hệ thống camera giám sát an ninh trên địa bàn Thành phố và kết nối về Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Đắk Lắk để theo dõi, giám sát.

2. Phát triển các ứng dụng dịch vụ

a) Phát triển các dịch vụ trong hoạt động cơ quan nhà nước

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Lắk duy trì ổn định hệ thống quản lý văn bản và điều hành idesk, hệ thống thư điện tử công vụ.

- Tăng cường ký số văn bản điện tử tại các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã đảm bảo 100% các văn bản ban hành đều được ký số 2 lớp.

- Triển khai hệ thống phòng họp không giấy tờ phục vụ các cuộc họp của HĐND, UBND Thành phố.

- Duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử Thành phố; triển khai xây dựng Trang thông tin điện tử cho các phường, xã.

- Triển khai một số phần mềm trong ngành Giáo dục và Đào tạo, Tài chính - Kế hoạch, Nội vụ như phần mềm quản lý học trực tuyến và thi trực tuyến; phần mềm quản lý trường học trong các cơ sở giáo dục từ mầm non đến THCS; đẩy

manh sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; tiếp tục triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa cha mẹ học sinh với nhà trường, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục; phần mềm quyết toán tài chính, phần mềm quản lý ngân sách Nhà nước, phần mềm thi đua khen thưởng.

b) Phát triển các dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan đơn vị liên quan duy trì hoạt động ổn định của hệ thống Một cửa điện tử liên thông (iGate); cung cấp dịch vụ công trực tuyến để phục vụ người dân và doanh nghiệp giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

- Triển khai hệ thống đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của Thành phố và phường, xã.

- Tiếp tục rà soát các TTHC để từng bước đơn giản thành phần hồ sơ, quy trình giải quyết, cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của Thành phố và phường, xã từ năm 2021 trở về trước. Dữ liệu số hóa được lưu trữ và tích hợp trên hệ thống Quản lý tài liệu điện tử của tỉnh.

- Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp về việc tiếp cận thông tin, thực hiện mọi giao dịch trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến thiết thực, hiệu quả.

- Triển khai thanh toán điện tử không dùng tiền mặt trên địa bàn Thành phố, trong đó tập trung triển khai thanh toán đối với dịch vụ công trực tuyến, thanh toán tiền điện, thanh toán trong lĩnh vực y tế, giáo dục,... Mở rộng triển khai biên lai điện tử tại các cơ quan thu phí đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn Thành phố.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin trong cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng, xã hội.

- Rà soát, triển khai các giải pháp an toàn, an ninh thông tin tại trụ sở UBND Thành phố và các phường, xã. Lập hồ sơ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

- Triển khai các phần mềm chống mã độc theo Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến các cơ quan, đơn vị và phường, xã.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, kỹ năng khai thác thông tin an toàn cho cán bộ, công chức, viên chức từ Thành phố đến phường, xã.

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức từ Thành phố đến phường, xã theo

Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Tập huấn nâng cao kỹ năng khai thác và sử dụng các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh (idesk, iGate); các kỹ năng khai thác thông tin an toàn trên môi trường mạng.

- Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

- Cử cán bộ phụ trách CNTT của Thành phố tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử Thành phố, Tổ giúp việc của Ban chỉ đạo để kịp thời tham mưu UBND Thành phố triển khai hiệu quả các nội dung kế hoạch.

- Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã trong việc triển khai các nội dung kế hoạch. Chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch UBND Thành phố về kết quả triển khai kế hoạch tại cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của công nghệ thông tin đối với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương và hội nhập quốc tế; đề cao trách nhiệm, hành động của từng cán bộ, đảng viên đối với ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Chính quyền số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về phát triển, ứng dụng CNTT; phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về an toàn thông tin trong cán bộ, công chức và trong cộng đồng, xã hội; phổ cập, sử dụng dịch vụ CNTT trong các giao dịch hành chính công đến các thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn Thành phố.

3. Phát triển các mô hình liên kết giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp có đủ năng lực và điều kiện tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước và phục vụ nhân dân.

- Đẩy mạnh việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; chuyển giao một số TTHC đơn giản, dễ thực hiện cho Bưu điện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC.

4. Giải pháp môi trường chính sách

- Quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, Tỉnh về chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số, ứng dụng CNTT; tăng cường công tác quản lý nhà nước về CNTT trên địa bàn Thành phố; tạo điều kiện thuận lợi, thu hút đầu tư của các doanh nghiệp CNTT lớn cùng tham gia, triển khai các ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Có chế độ ưu đãi, miễn giảm thuế cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin mới hoạt động.

4. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên nguồn ngân sách của Thành phố cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số kịp thời để triển khai các nội dung kế hoạch.

- Các cơ quan, đơn vị, phường, xã chủ động về ngân sách cho việc mua sắm trang thiết bị tin học, máy tính, hạ tầng mạng nội bộ nhằm đảm bảo điều kiện tốt nhất cho ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị mình.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, nguồn kinh phí đảm bảo cho việc ứng dụng và phát triển CNTT tại cơ quan, đơn vị phù hợp với yêu cầu triển khai nhiệm vụ.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển giao ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch gồm: Nguồn nhân sách nhà nước của Thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, phường, xã kịp thời báo cáo UBND Thành phố kết quả triển khai thực hiện.

- Chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND Thành phố rà soát, nâng cấp hệ thống mạng LAN tại trụ sở UBND Thành phố và các phường, xã. Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống mạng của UBND Thành phố và các phường, xã. Xây dựng hồ sơ đề nghị phê duyệt về cấp độ an toàn thông tin.

- Triển khai xây dựng Trang thông tin điện tử cho các phường, xã để cung cấp thông tin hoạt động của đơn vị và tuyên truyền các nhiệm vụ CCHC tại địa phương.

- Triển khai nâng cấp hệ thống Truyền thanh cơ sở theo hướng thông minh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông tại các phường trên địa bàn Thành phố.

- Tiếp tục tham mưu triển khai xây dựng hệ thống camera giám sát an ninh và hệ thống camera thông minh (Camera AI).

- Khảo sát một số địa điểm trên địa bàn Thành phố triển khai lắp đặt hệ thống Wifi công cộng để phục vụ nhân dân tra cứu thông tin, giao dịch điện tử trên môi trường mạng.

- Triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực Du lịch theo lộ trình chuyển đổi số của Tỉnh và hướng dẫn của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

- Tổng hợp báo cáo theo định kỳ và đột xuất cho UBND Thành phố và các cơ quan, đơn vị cấp trên.

2. Văn phòng HĐND và UBND Thành phố

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố rà soát nâng cấp hệ thống mạng LAN và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng tại trụ sở UBND Thành phố.

- Triển khai hệ thống phòng họp không giấy tờ tại UBND Thành phố và các phường, xã.

- Tổ chức điều hành hoạt động bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC Thành phố. Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại hóa công tác CCHC. Rà soát các bộ TTHC để đơn giản hóa về quy trình, thành phần hồ sơ và đề nghị cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Quản lý vận hành hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ các cuộc họp trực tuyến của Thành phố.

- Quản trị và duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử Thành phố, cung cấp thông đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố ưu tiên bố trí kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch này. Căn cứ hồ sơ thuyết minh thực tế theo quy định và khả năng ngân sách, thẩm định dự toán kinh phí thực hiện, cân đối, lồng ghép các nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch, trình UBND Thành phố xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố triển khai các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch.

4. Phòng Nội vụ

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố tổ chức xây dựng các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả việc triển khai Chương trình cải cách hành chính với Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022;

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố xây dựng nội dung tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố về chuyển đổi số, chính quyền số, kỹ năng số, an toàn thông tin mạng,...

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin theo dõi, kiểm tra, tham mưu UBND Thành phố xử lý đối với các cơ quan, đơn vị, phường, xã, cá nhân thiếu trách nhiệm về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hành chính, giải quyết thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai phần mềm ứng dụng CNTT trong lĩnh vực Nội vụ.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các phường, xã thực hiện Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của Thành phố và phường, xã từ năm 2021 trở về trước. Dữ liệu số hóa phải được lưu trữ và tích hợp trên hệ thống Quản lý tài liệu điện tử của tỉnh.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và thông tin Thành phố triển khai các ứng dụng CNTT trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên ứng dụng CNTT để đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, tăng cường thiết kế bài giảng điện tử, bài tập điện tử để học sinh tự kiểm tra, tự đánh giá, tự học tại nhà.

6. Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu về ứng dụng công nghệ thông tin; quán triệt cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị về ứng dụng CNTT trong công tác hành chính và chấp hành các quy chế, quy định của UBND Thành phố và đơn vị về việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động hành chính.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các phường, xã chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch UBND Thành phố về kết quả phát triển, ứng dụng CNTT, an toàn thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, phường, xã.

- Căn cứ các nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch, chủ động xây dựng các chương trình, dự án, các nhiệm vụ liên quan và bảo vệ dự toán, kinh phí hàng năm với Phòng Tài chính - Kế hoạch để thực hiện theo kế hoạch này.

- Tăng cường các hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin như: Thuê thiết bị tin học (*máy tính, máy scan, ...*), thuê phần mềm,... nhằm giảm tối đa ngân sách đầu tư, mua sắm của Thành phố để đảm bảo thực hiện kế hoạch trong điều kiện ngân sách Thành phố không bố trí được như dự toán đề ra.

- Căn cứ kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022 của cơ quan, đơn vị và phường, xã.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022, đề

ngợi các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã tổ chức triển khai thực hiện. Các khó khăn, vướng mắc và cần sửa đổi, bổ sung kế hoạch này, các đơn vị kịp thời phản ánh về phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở TT&TT tỉnh Đắk Lắk;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- CT, các PCT UBND Thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Vũ Văn Hưng